

Số: *587* /BC-UBND

Phú Riềng, ngày 22 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Thực hiện Thông báo số 182/TB-HĐND ngày 01/11/2023 của HĐND huyện về kết quả họp liên tịch giữa Thường trực HĐND huyện với UBND huyện, Ban Thường trực UB.MTTQVN huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện về nội dung, chương trình và thời gian công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thứ 8 HĐND huyện khóa II, nhiệm kỳ 2021-2026.

UBND huyện Phú Riềng báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng; Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác thanh tra.

Trong năm 2023 (số liệu tính đến ngày 15/11/2023) đã triển khai xong 01 Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ đối với UBND xã Long Bình và Trường THCS Long Hưng; 01 Đoàn thanh tra trách nhiệm việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND một số xã và trường học trên địa bàn huyện; 01 Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật trong đầu tư xây dựng các công trình thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Long Tân; 01 Đoàn thanh tra theo đơn phản ánh của công dân (Đoàn thanh tra đột xuất). Qua thanh tra đã kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót và yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm và khắc phục trong thời gian tới.

Đang triển khai 01 Đoàn thanh tra trách nhiệm việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND một số xã và thủ trưởng một số đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện.

2. Công tác tiếp công dân.

Trong kỳ, tổng số lượt tiếp công dân trên địa bàn huyện là **372** lượt, với **462** công dân, cụ thể:

- **Cấp huyện:** Tổng số lượt tiếp công dân: **115** lượt với **199** công dân. Trong đó: Lãnh đạo tiếp định kỳ: **66** lượt với **114** công dân (*Lãnh đạo tiếp: 30 lượt với 52 công dân; lãnh đạo ủy quyền tiếp: 36 lượt với 62 công dân*); tiếp công dân thường xuyên: **49** lượt với **85** công dân.

- **Cấp xã:** Tổng số lượt tiếp công dân: **257** lượt với **263** công dân. Trong đó: Lãnh đạo tiếp: **142** lượt với **151** công dân (*Thủ trưởng tiếp: 102 lượt và cấp phó tiếp: 40 lượt*); tiếp công dân thường xuyên: **115** lượt, với **112** công dân.

Nội dung chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai, môi trường, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chế độ, chính sách, cán bộ, công chức. Qua tiếp công dân đã kịp thời giải thích chính sách, pháp luật để công dân hiểu rõ hơn quy định của pháp luật, đồng thời qua tiếp công dân đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời giải quyết các khiếu nại, kiến nghị phản ánh của công dân.

3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ là **182** đơn, đã xử lý **181/182** đơn (*08 đơn tố cáo, 03 đơn khiếu nại, 170 đơn kiến nghị*), cụ thể:

- **Cấp huyện:** Tiếp nhận và xử lý **99/100** đơn (*45 đơn tiếp nhận qua tiếp công dân, 37 đơn tiếp nhận qua đường bưu điện, 17 đơn do cơ quan cấp trên chuyển đến*), với **88** đơn kiến nghị phản ánh, **08** đơn tố cáo, **03** đơn khiếu nại, cụ thể như sau:

+ Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: **33** đơn, gồm: **03** đơn tố cáo, **30** đơn kiến nghị phản ánh (*16 đơn tiếp nhận qua tiếp công dân*).

+ Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: **61** đơn (*29 đơn tiếp nhận qua tiếp công dân*), trong đó: Chuyên cơ quan có thẩm quyền xem xét: **46** đơn với **03** đơn tố cáo, **01** đơn khiếu nại, **42** đơn kiến nghị phản ánh (*25 đơn tiếp nhận qua tiếp công dân*); chuyển trả và hướng dẫn: **15** đơn với **01** đơn khiếu nại, **01** đơn tố cáo, **13** đơn kiến nghị phản ánh.

+ Lưu theo quy định: **05** đơn, với **01** đơn khiếu nại, **01** đơn tố cáo và **03** đơn kiến nghị phản ánh.

- **Cấp xã:** Tiếp nhận: **82** đơn kiến nghị phản ánh, kết quả đã xử lý: **82/82** đơn, đạt **100%**. Trong đó, đơn thuộc thẩm quyền: **79** đơn và đơn không thuộc thẩm quyền: **03** đơn.

4. Kết quả giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị phản ánh thuộc thẩm quyền.

Trên cơ sở tiếp nhận, xử lý với tổng số **112** đơn thuộc thẩm quyền (*cấp huyện 33 đơn, cấp xã 79 đơn*), kết quả: Đã giải quyết **107/112** đơn, đạt **96%**, cụ thể:

- **Cấp huyện:** Tổng số đơn đã thụ lý thuộc thẩm quyền **33** đơn: **03** đơn tố cáo, **30** đơn kiến nghị phản ánh, trong đó:

+ Đã giải quyết: **28/33** đơn, đạt **85%** (**02** đơn tố cáo, **26** đơn kiến nghị phản

ánh).

+ Đang giải quyết: **05/33** đơn, chiếm **15%**, với **01** đơn tố cáo, **04** đơn kiến nghị phản ánh (đang trong thời hạn giải quyết).

- **Cấp xã: 79** đơn kiến nghị phản ánh. Đã xem xét giải quyết **79/79** đơn, đạt **100%**.

Qua kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh đã kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế nhằm phục hồi các quyền và lợi ích chính đáng của công dân và xử lý các yêu cầu, kiến nghị của công dân theo quy định pháp luật.

II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

UBND huyện đã nghiêm túc triển khai kịp thời các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan đơn vị khác trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Ngày 30/01/2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND về việc Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 trên địa bàn huyện và đã tiến hành triển khai đến các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN được thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thường xuyên quan tâm, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Đã thực sự ngăn chặn có hiệu quả các hành vi tham nhũng trong nội bộ của từng cơ quan, đơn vị. Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt được thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: Thông qua các hội nghị, các cuộc họp giao ban, các chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng, website...

Về triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng: Ngày 17/02/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 214/UBND-NC về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện; Ngày 08/03/2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND về việc tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo trên địa bàn huyện Phú Riềng. Trong kỳ, UBND huyện tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các nghị quyết, Chỉ thị như: Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *"Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"*; Kết luận của Trung ương về tiếp tục thực hiện nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí"*.

- Công tác phòng ngừa tham nhũng đã có những chuyển biến tích cực; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai khá đồng bộ. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nhiều giải pháp phòng ngừa như: Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về PCTN; thực hiện công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị; minh bạch tài sản thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính...

Trong năm 2023, trên địa bàn huyện chưa phát hiện hành vi tham nhũng qua các

hoạt động kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử.

B. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Về công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các Ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã đã tổ chức học tập, tuyên truyền, phổ biến quán triệt một số văn bản liên quan đến công tác THPT, CLP đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và THPT, CLP với các hình thức thích hợp và có hiệu quả.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi); Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Công văn số 454/BTC-PC ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023, ngày 01/3/2023 UBND huyện Phú Riềng đã ban hành Quyết định số 508/QĐ-UBND về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023. Các đơn vị, UBND các xã đã tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại đơn vị mình.

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo thực hiện, kiểm tra ngăn chặn tệ nạn quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tăng cường thực hành tiết kiệm. Tăng cường công tác triển khai, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí đến từng cán bộ, công chức, viên chức thông qua tổ chức các hội nghị của huyện và của các xã.

Tổ chức tốt quy chế dân chủ, thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận và điều tra xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức có hành vi tham nhũng, lãng phí của công.

3. Công tác công khai, thanh tra, kiểm tra, giám sát về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các cơ quan, ban ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao đã xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra về quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư xây dựng cơ bản. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra đã kiến nghị xử lý đối với những trường hợp vi phạm và công khai kết quả kiểm tra xử lý của từng đơn vị.

Ngày 30/3/2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND về kiểm tra công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 trên địa bàn huyện.

Thực hiện công khai đúng quy định trong đó tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định.

Ngày 05/01/2023, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND về việc công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 (lần 2) và số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Ngày 09/08/2023, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2286/QĐ-UBND công bố công khai số liệu dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 và công khai số liệu tổng quyết toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2023

1. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể trong các lĩnh vực.

a) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Các đơn vị, UBND các xã về cơ bản tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định hiện hành trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

b) THTK, PCLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN) thực hiện đúng theo Luật NSNN và các văn bản quy định hiện hành, cụ thể:

UBND huyện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho ngân sách cấp xã và các đơn vị sử dụng ngân sách, đã tính khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương theo mức lương tối thiểu mức 1.490.000 đồng/tháng) để thực hiện chế độ cải cách tiền lương theo quy định tại Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 24/12/2022 của Chính phủ quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 với tổng kinh phí tiết kiệm: 7.922.000.000 đồng.

UBND huyện đã thường xuyên chỉ đạo các đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn huyện thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chỉ cho bộ máy quản lý nhà nước, chỉ cho hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, cụ thể tập trung vào các lĩnh vực chi đi công tác nước ngoài, chi phí đi công tác trong nước, chi phí văn phòng phẩm, chi phí sử dụng điện và chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, lễ kỷ niệm, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, dự án.

Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội;

c) THTK, PCLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

Kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại hiện có, chỉ đầu tư xây dựng, mua sắm mới khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Các loại xe phục vụ cho lãnh đạo đi công tác hội họp trong và ngoài tỉnh đều được bảo quản theo đúng quy định, định kỳ kiểm tra sửa chữa nhằm hạn chế hư hỏng phải thay thế làm thiệt hại đến ngân sách nhà nước. Về các biện pháp tiết kiệm xăng dầu: Thanh toán theo định mức quy định, đồng thời trong công tác quản lý và điều hành xe công luôn đúng mục đích, đối tượng, chức vụ đảm bảo không gây lãng phí tiêu hao nhiên liệu.

d) THTK, PCLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

Quản triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công, việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư cũng như việc bố trí kế hoạch vốn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2020-2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2020 - 2025 và đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng XDCB tại địa phương và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng XDCB từ nguồn vốn NSNN, TPCP.

Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước;

Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu, nhất là đối với các dự án có sử dụng đất. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội đối với hoạt động đầu tư công, nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt. Tập trung chỉ đạo, xử lý ngay các dự án có sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan;

đ) THTK, PCLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

Công khai minh bạch trong quản lý sử dụng đất đai, công tác quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch đúng quy định được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và niêm yết công khai bản đồ quy hoạch cho nhân dân khu vực quy hoạch được biết. Công khai trình tự, thủ tục, thời gian thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

e) THTK, PCLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Phát huy hiệu quả cơ chế tự chủ trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 43/2008/NĐ-CP ngày 25/4/2008 của Chính phủ. Năm 2023, tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế. Thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và cải cách tiền lương.

g) THTK, PCLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ được quản lý sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, đảm bảo thực hành tiết kiệm..

Kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại hiện có, chỉ đầu tư xây dựng, mua sắm mới khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Tổ chức triển khai thực hiện việc mua sắm tập trung theo quy định tại Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung.

Các loại xe phục vụ cho lãnh đạo đi công tác hội họp trong và ngoài tỉnh đều được bảo quản theo đúng quy định, định kỳ kiểm tra sửa chữa nhằm hạn chế hư hỏng phải thay thế làm thiệt hại đến ngân sách nhà nước. Về các biện pháp tiết kiệm xăng dầu: Thanh toán theo định mức quy định, đồng thời trong công tác quản lý và điều hành xe công luôn đúng mục đích, đối tượng, chức vụ đảm bảo không gây lãng phí tiêu hao nhiên liệu.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí.

- Số vụ lãng phí đã phát hiện: Không.
- Số vụ việc đã được xử lý: Không.
- Số lượng cán bộ, công chức, viên chức vi phạm và hình thức xử lý: Không.

C. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2023

1. Tình hình an ninh chính trị: Trong năm 2023 tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện được giữ vững và ổn định.

2. Tình hình trật tự xã hội.

Tổng số vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện xảy ra 116 vụ - 243 đối tượng. Qua đó, đã khởi tố 83 vụ - 157 bị can, điều tra làm rõ 82/83 vụ đạt 98,79%. Không khởi tố 01 vụ (hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự). Xử phạt hành chính 32 vụ - 86 đối tượng.

3. Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự.

a) Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội:

- Công tác đăng ký, quản lý cư trú: Tính đến ngày 10/11/2023, tổng số nhận hộ khẩu trên địa bàn huyện là: 28.313 hộ - 110.154 nhân khẩu. Trong đó: Tổng số nhân hộ khẩu thường trú: 26.491 hộ; 106.417 nhân khẩu. Tổng số nhân hộ khẩu tạm trú: 1.822 hộ; 3.737 nhân khẩu. Tổng số hồ sơ hộ khẩu đang quản lý tại tàng thư hồ sơ hộ khẩu Công an huyện là 26.491 hồ sơ.

- Về công tác thực hiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đăng ký, quản lý cư trú trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; cập nhật, làm sạch dữ liệu, cập nhật số đối tượng thuộc diện quản lý theo Công văn chỉ đạo của Cục C06 và PC06 Công an tỉnh. Hướng dẫn, đôn đốc các xã thực hiện các chỉ tiêu làm sạch còn tồn và số mới phát sinh do Cục C06 chuyển về (nếu có).

- Thực hiện Đề án 06/CP: Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc Công an các xã, chỉ đạo cán bộ thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thuộc quyền giải quyết trên dịch vụ công. Trong năm 2023 đã tiếp nhận tổng số 5.920 hồ sơ, trong đó đã giải quyết: 4.229 hồ sơ; trả lại 1.237 hồ sơ (không tiếp nhận: 1.084 hồ sơ; yêu cầu bổ sung: 153 hồ sơ); hiện đang giải quyết 454 hồ sơ.

- Công tác cấp CCCD: Trong năm 2023, đã cấp 7.236 CCCD. Tổ chức thu nhận 12.537 tài khoản định danh điện tử; Tổng số trường hợp đã cấp số định danh điện tử (tính đến nay): 45.208 trường hợp, trong đó đã kích hoạt 28.278 tài khoản; chưa kích hoạt 16.930 tài khoản.

- Công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT: Tổng số cơ sở kinh doanh ngành nghề có điều kiện về ANTT trên địa bàn huyện: 125 cơ sở. Tiếp nhận 25 hồ sơ qua Cổng dịch vụ công; đã giải quyết 25 hồ sơ; Kiểm tra 65 lượt - 112 cơ sở, qua kiểm tra phát hiện 09 cơ sở vi phạm. Đã xử phạt 07 cơ sở với số tiền 14.500.000 đồng; còn 02 cơ sở giao Công an xã xử lý theo thẩm quyền; kiểm tra công tác lưu trú đối với người nước ngoài: 02 cơ sở, qua kiểm tra phát hiện 01 trường hợp người nước ngoài không thông báo lưu trú, bàn giao Phòng Xuất nhập cảnh Công an tỉnh đang tham mưu xử lý theo thẩm quyền.

- Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ: Tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia tại tổ 1, thôn 5, xã Long Tân; Xử phạt 02 cơ sở vi phạm quy định về PCCC với số tiền 2.400.000 đồng. Kiểm tra 56 lượt - 119 cơ sở, xử phạt 06 cơ sở vi phạm với số tiền 7.000.000 đồng; yêu cầu 08 cơ sở karaoke tạm ngưng hoạt động để bổ sung sửa chữa theo Quy chuẩn 06/2022/BXD ngày 30/11/2022 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- Công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo

Cấp phát 20 tài liệu, 20 đĩa CD tuyên truyền liên quan đến công tác đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo cho Công an 10 xã.

Vận động, thu gom: 89 viên pháo bi, 20 dao tự chế, 08 súng tự chế; 5,9kg pháo; 01 khẩu súng quân dụng loại Colt's 45 (đã bị hư hỏng) đã báo cáo Công an tỉnh thực hiện thủ tục tra cứu, truy tìm nguồn gốc theo quy định.

b) Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông:

- Công tác tuyên truyền: Tuyên truyền lưu động bằng hệ thống loa phát thanh trên xe ô tô TTKS được 363 lượt với thời lượng 463 giờ. Phát tờ rơi về Luật giao thông đường bộ và Nghị định số 100/NĐ-CP của Chính phủ về ATGT đến 4.062 người tham gia giao thông đường bộ. Tuyên truyền luật Giao thông đường bộ tại các trường học trên địa bàn huyện được 05 lượt, với 150 phút có 2.211 cán bộ, giáo viên, đảng viên và học sinh tham gia; Tặng 60 mũ bảo hiểm cho 60 em học sinh. Tuyên truyền nhắc nhở 69 trường hợp buôn bán lần chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ. Phối hợp phóng viên đài truyền hình bình Phước tham gia TTKS, tuyên truyền luật giao thông đường bộ tại xã Phú Riềng, nhắc nhở 05 trường hợp mô tô. Phối hợp với UBND xã Bù Nho và Phú Trung tiến hành tuyên truyền về Luật GTĐB, đồng thời cho 123 lái xe, chủ xe mô tô 3 bánh, máy cày ký cam kết bảo đảm TTATGT khi điều khiển xe tham gia giao thông. Tiến hành tuyên truyền về Luật GTĐB, nhắc nhở 15 trường hợp buôn bán lần chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ tại xã Phú Riềng. Tuyên truyền ATGT ngày hội toàn dân cho 150 người tại thôn Tân Hiệp 1 – Bù Nho.

- Công tác tuần tra kiểm soát công khai: Thực hiện 705 ca, 2.041 lượt CBCS tham gia TTKS, với thời gian 842 giờ. Kiểm tra 2.021 trường hợp (738 ô tô, 1.283 mô tô).

- Công tác xử lý vi phạm hành chính: Phạt Cảnh cáo 18 trường hợp mô tô. Phạt tiền 1186 trường hợp (427 ô tô, 759 mô tô) số tiền 3.037.355.000đ (kể cả phạt theo thủ tục không lập biên bản). Trả: 248 phương tiện, 634 giấy tờ. Tước GPLX có thời hạn: 200 trường hợp (106 ô tô, 94 mô tô). Tước Phù hiệu có thời hạn: 30 trường hợp ô tô. Tước kiểm định và tem kiểm định: 03 trường hợp ô tô. Tịch thu phù hiệu xe: 05 trường hợp ô tô.

- Tai nạn giao thông: Xảy ra 16 vụ, chết 18 người. So với cùng kỳ giảm 02 vụ (16/18), tăng 02 người chết (18/16), giảm 06 người bị thương (00/06).

4. Công tác điều tra án.

Tổng số thụ lý: 137 vụ, 244 bị can. Trong đó: Số cũ chuyển sang: 33 vụ, 46 bị can. Khởi tố mới trong kỳ 107 vụ, 200 bị can. Phục hồi điều tra: 01 vụ; 04 bị can. Án từ cơ quan khác chuyển đến: 01 vụ, 01 bị can. Tách vụ án: 02 vụ - 01 bị can. Chuyển cơ quan điều tra khác theo thẩm quyền: 04 vụ, 05 bị can. Nhập án giảm: 03 vụ, 03 bị can.

Xử lý: 108 vụ - 198 bị can, trong đó: Kết thúc điều tra đề nghị truy tố: 99 vụ, 180 bị can. Đình chỉ điều tra: 07 vụ, 14 bị can. Tạm đình chỉ điều tra: 02 vụ, 04 bị can. Đang điều tra: 29 vụ - 46 bị can.

5. Công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố.

- Tổng số tin tiếp nhận 196 tin, trong đó: Cũ chuyển qua: 18 tin, tiếp nhận mới: 142 tin, phục hồi: 36 tin, chuyển cơ quan có thẩm quyền: 02 tin.

- Xử lý: 185/196 tin đạt 95.36% (Khởi tố: 107 tin; Không khởi tố: 60 tin; Tạm đình chỉ giải quyết: 18 tin, xử lý hành chính 00 tin).

- Đang xử lý: 09 tin.

D. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. CÔNG TÁC THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Ưu điểm.

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của UBND tỉnh, các cấp ủy Đảng, chính quyền và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh đối với công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh mà trong thời gian qua, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực, một số vụ việc mới phát sinh được giải quyết kịp thời ngay từ cơ sở; một số vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài thuộc thẩm quyền của các địa phương đã được giải quyết dứt điểm, đảm bảo khách quan, đúng pháp luật; sự phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động người khiếu nại được tăng cường nên thời gian qua trên địa bàn huyện không xuất hiện các vụ việc khiếu kiện tập trung đông người và các điểm nóng về an ninh trật tự.

2. Tồn tại, hạn chế.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện vẫn còn tồn tại, hạn chế như: Một số đơn vị, địa phương tham mưu xử lý, giải quyết đơn, việc thi hành kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật thực hiện còn chậm.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

- Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức; một số cán bộ, công chức được phân công nhiệm vụ xử lý, giải quyết đơn thư tại các đơn vị, phòng, ban chuyên môn đa phần làm nhiệm vụ kiêm nhiệm vì thường xuyên luân chuyển thay đổi vị trí công tác nên việc tham mưu, xử lý, giải quyết đơn còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Nhận thức của một số người dân về khiếu nại, tố cáo còn hạn chế nên có thái độ không chấp hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được giải quyết đúng pháp luật dẫn đến việc khiếu nại vượt cấp và kéo dài.

4. Dự báo.

Trong thời gian tới, trên địa bàn huyện đang triển khai các dự án liên quan đến việc thu hồi đất xây dựng Trung tâm Hành chính huyện, dự án làm đường giao thông, việc cấp đất lâm phần giao về địa phương quản lý và các chính sách xã hội. Do đó, dự báo trong thời gian tới, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo có thể sẽ tăng về số lượng, chủ yếu là lĩnh vực đất đai, đền bù, hỗ trợ tái định cư, chế độ chính sách.

5. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

- Theo dõi, rà soát, chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Giải quyết kịp thời các đơn thư mới phát sinh, đồng thời tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại kéo dài trên địa bàn huyện.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng, ban, UBND các xã trong việc thực pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Chấn chỉnh những tồn tại, tăng cường công tác quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực, tập trung vào lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai: Thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, quản lý đầu tư xây dựng.

- Tiếp tục kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết luận thanh tra của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện đã có hiệu lực pháp luật.

II. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Đánh giá kết quả đạt được.

Tình hình thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện của bộ, ngành trung ương và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của tỉnh để xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện; tổ chức thực hiện nghiêm, hiệu quả theo kế hoạch đã xây dựng và đã đạt được những kết quả nhất định.

Các đơn vị ngày càng có ý thức và trách nhiệm hơn trong các hoạt động của mình để từng bước kiểm soát được việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện có nhiều chuyển biến; đã triển khai thực hiện rà soát văn bản pháp quy, thực hiện cải cách các thủ tục hành chính nhằm cắt giảm thủ tục không gây lãng phí về thời gian và thủ tục; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, từng bước nâng cao uy tín của chính quyền trong công tác quản lý nhà nước.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Công tác triển khai quán triệt chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước được truyền thông thường xuyên, sâu rộng đến toàn thể cán bộ công chức và trong nhân dân. Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản, chỉ thị và thực hiện chương trình kế hoạch đã xây dựng hằng năm. Tuy nhiên, việc triển khai Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đôi lúc vẫn còn mang tính hình thức, ý thức tiết kiệm của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao, công tác thanh kiểm tra có thực hiện nhưng còn hạn chế.

3. Những kinh nghiệm rút ra.

- Người đứng đầu các đơn vị, UBND các xã luôn phải gương mẫu và đứng đầu trong công tác THTK, PCLP: Thực hiện nghiêm giờ giấc, tiết kiệm sử dụng điện, nước... thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế công khai trong việc điều hành dự toán.

- Nghiêm túc phê bình, nhắc nhở những cá nhân làm chưa tốt THTK, PCLP.

4. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tập trung triển khai thực hiện trong năm 2024.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị ở địa phương.
- Tổ chức triển khai toàn diện công tác TKCLP trong phạm vi ngành lĩnh vực địa phương quản lý, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:
- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật THTK, CLP, Nghị định 84/2014/NĐ-CP của Chính phủ.
- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác THTK, CLP.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi quản lý.
- Tiếp tục chỉ đạo truyền truyền, phổ biến pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, các phương tiện thông tin đại chúng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024 CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Nắm tình hình an ninh chính trị nội bộ; tình hình hoạt động của các đối tượng khiêu khích; tình hình liên quan đến dân tộc, tôn giáo và nắm tình hình trên không gian mạng (chú ý các hội, nhóm, các tài khoản MXH của các tổ chức, đối tượng trên địa bàn); chủ động ngăn chặn âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, bọn phản động, các phần tử xấu móc nối, lôi kéo, kích động người dân tụ tập biểu tình, bạo loạn, gây rối ANTT, không để xảy ra đột xuất bất ngờ trong mọi tình huống.

2. Đẩy nhanh tiến độ điều tra xử lý các vụ án, vụ việc. Tập trung xử lý các tổ giặc, tin báo tội phạm.

3. Tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, các hệ loại đối tượng hình sự, kinh tế, ma túy. Kịp thời phát hiện đấu tranh với các vi phạm pháp luật, các loại tội phạm như tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, tội phạm xâm phạm quyền sở hữu, tội phạm có tổ chức, bảo kê, tén dụng đen, tội phạm về kinh tế, ma túy...làm trong sạch địa bàn, triệt phá các tụ điểm tệ nạn xã hội. Tập trung nắm tình hình, triệt phá các tụ điểm phức tạp về Ma túy. Tăng cường lập hồ sơ các đối tượng nghiên và bắt các đối tượng đưa đi CNBB.

4. Tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo TTATGT, kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn huyện nhất là tuyến Công an huyện quản lý. Tiếp tục triển khai việc đăng ký xe ô tô, mô tô tại Công an huyện và Công an các xã theo quy định.

5. Triển khai thực hiện các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06. Tăng cường việc kiểm tra, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh đầu tư có điều kiện về ANTT, PCCC. Tiếp tục vận động thu gom VK, VLN, CCHT theo kế hoạch.

6. Tăng cường tổ chức tuyên truyền PCTP, TNXH & XDPTTDBV ANTQ theo kế hoạch tuyên truyền năm 2023. Bảo vệ an toàn tuyệt đối Nhà tạm giữ, đảm bảo đúng chế độ cho cán phạm nhân.

UBND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện./.

Nơi nhận:

- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT

2

CHỦ TỊCH



Lê Anh Nam

NG 1 BÌNH